

KẾ HOẠCH

**Thực hiện các mục tiêu của Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN
trên địa bàn huyện Vĩnh Cửu giai đoạn 2021 – 2025.**

Thực hiện Kế hoạch số 10744/KH-UBND ngày 09/9/2021 của UBND tỉnh Đồng Nai về thực hiện các mục tiêu của cộng đồng văn hóa - xã hội ASEAN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021-2025.

UBND huyện ban hành Kế hoạch thực hiện các mục tiêu của Cộng đồng Văn hóa-Xã hội ASEAN trên địa bàn huyện Vĩnh Cửu giai đoạn 2021-2025, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện hiệu quả Quyết định số 161/QĐ-TTg ngày 25/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện các mục tiêu của Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN đến năm 2025.

b) Xây dựng kế hoạch hành động thực hiện các mục tiêu về Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai nhằm mục đích phát huy vai trò của Việt Nam trong thực hiện các mục tiêu của ASEAN, đặc biệt là phát huy vai trò chủ động trong tiến trình hội nhập, quảng bá hình ảnh đất nước, con người, văn hóa, tiềm năng đầu tư, những thành tựu đổi mới và hội nhập quốc tế của Đồng Nai đến với cộng đồng các nước trong khối ASEAN. Tranh thủ tối đa các cơ hội và nguồn lực để hội nhập và phát triển.

c) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền thực hiện các mục tiêu của Cộng đồng Văn hóa-Xã hội ASEAN đến năm 2025; góp phần nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, các địa phương và người dân về Cộng đồng Văn hóa-Xã hội ASEAN; nhằm mang lại lợi ích cho người dân, hướng vào người dân, lấy người dân làm trung tâm để thực hiện các mục tiêu về văn hóa, xã hội với các tiêu chí về giáo dục, chăm sóc sức khỏe, môi trường, văn hóa, thông tin. Thông qua công tác tuyên truyền, giao lưu, hợp tác về văn hóa, giáo dục, môi trường, chính sách về y tế, an sinh xã hội.... góp phần tích cực và chủ động hội nhập ASEAN của huyện.

d) Quán triệt đầy đủ mục tiêu, giải pháp thực hiện các nội dung gắn kết và mang lại lợi ích cho người dân, hòa nhập bền vững, tự lực, tự cường và năng động trong quá trình hội nhập.

d) Mở rộng các hoạt động giao lưu văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao; bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, bảo tồn và gìn giữ các giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc, của huyện; tổ chức các hoạt động khuyến khích người dân tích cực tham gia hưởng ứng nhằm bảo vệ môi trường, sử dụng hiệu quả nguồn tài nguyên thiên nhiên, ứng phó với biến đổi khí hậu; xây dựng một xã hội bền vững về môi trường đem lại hiệu quả tích cực cho người dân.

2. Yêu cầu

a) Quán triệt sâu rộng trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và nhân dân về các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về quá trình hội nhập quốc tế. Nhà nước đảm bảo thực hiện các chính sách về an sinh xã hội, đẩy mạnh xã hội hóa, khuyến khích doanh nghiệp, người dân tham gia thực hiện chính sách an sinh xã hội.

b) Đề ra các giải pháp thúc đẩy việc thực hiện hiệu quả các mục tiêu của Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN trên địa bàn huyện Vĩnh Cửu đến năm 2025; chú trọng nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân, lấy người dân làm trung tâm trong mục tiêu và tiến trình phát triển của huyện.

c) Nâng cao năng lực lãnh đạo của các cấp ủy đảng; hiệu lực, hiệu quả của công tác quản lý nhà nước ở các cấp chính quyền, phát huy sức mạnh của hệ thống chính trị; vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội nghề nghiệp, của nhân dân trong quá trình thực hiện mục tiêu của Cộng đồng Văn hóa - Xã hội trên địa bàn huyện. Nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức về triển khai và thực hiện các mục tiêu phát triển con người, nâng cao chất lượng cuộc sống cho con người; đặc biệt kéo giảm bất bình đẳng trong mức sống giữa các nhóm dân cư trên địa bàn huyện.

d) Huy động tối đa các nguồn lực để đảm bảo thực hiện hiệu quả các mục tiêu xây dựng Cộng đồng Văn hóa - Xã hội.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Thúc đẩy việc thực hiện hiệu quả các mục tiêu kế hoạch đề ra tại Quyết định số 161/QĐ-TTg ngày 25/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện các mục tiêu của Cộng đồng Văn hóa-Xã hội ASEAN đến năm 2025 và Quyết định số 650/QĐ-LĐTBXH ngày 09/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động -Thương binh và Xã hội về ban hành Kế hoạch hành động thực hiện các mục tiêu của Cộng đồng Văn hóa-Xã hội ASEAN đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai nhằm đạt được các mục tiêu chung của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng một cộng đồng ASEAN hướng vào người dân, lấy người dân làm trung tâm và có trách nhiệm xã hội.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Thúc đẩy việc thực hiện hiệu quả các mục tiêu của Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN đến năm 2025 nhằm đạt được các mục tiêu về xây dựng một cộng đồng ASEAN hướng vào người dân, lấy người dân làm trung tâm và nâng cao trách nhiệm của toàn xã hội trong việc nâng cao mức sống cho người dân.

b) Năm 2021, các phòng, ban, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch hành động triển khai thực hiện các nội dung của mục tiêu Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN.

c) Nâng cao nhận thức và năng lực quản lý của các cấp, các ngành, các địa phương, của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người dân về thực hiện mục tiêu Cộng đồng Văn hóa-Xã hội ASEAN đến năm 2025 trên địa bàn huyện Vĩnh Cửu.

d) Huy động tối đa các nguồn lực để đảm bảo thực hiện hiệu quả các mục tiêu xây dựng Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN gắn kết và mang lại lợi ích cho người dân.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tiếp tục triển khai hiệu quả các nội dung tại Kế hoạch số 147/KH-UBND ngày 16/01/2017 của UBND huyện triển khai thực hiện Quyết định số 161/QĐ-TTg ngày 25/01/2016 của thủ tướng Chính phủ về thực hiện các mục tiêu của Cộng đồng Văn hóa-Xã hội ASEAN đến năm 2025 trên địa bàn huyện Vĩnh Cửu.

Đơn vị thực hiện: Các phòng: Lao động - Thương binh và Xã hội, Văn hóa - Thông tin, Tài nguyên và Môi trường, Giáo dục và Đào tạo, Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kinh tế - Hạ tầng và UBND các xã và thị trấn.

2. Thể chế hóa các chính sách ASEAN về các nội dung tham vấn, sự tham gia của các đơn vị trong việc xây dựng chính sách, lồng ghép đánh giá tác động vào việc xây dựng chính sách, chương trình để triển khai thực hiện; thúc đẩy tuyên truyền nâng cao nhận thức của cộng đồng về các chương trình và thành tựu của ASEAN

a) Nội dung hoạt động:

- Cụ thể hóa các chính sách ASEAN để rà soát, xây dựng chính sách của địa phương hoặc đề xuất, kiến nghị sửa đổi bổ sung để hoàn thiện hệ thống pháp luật liên quan đến lĩnh vực lao động, xã hội, giáo dục, y tế, thông tin truyền thông, khoa học công nghệ, môi trường và các lĩnh vực khác.... nhằm đáp ứng nhu cầu của người dân.

- Tăng cường các cơ hội bình đẳng, sự tham gia của phụ nữ, trẻ em, thanh thiếu niên, người cao tuổi, người khuyết tật, người dân ở vùng sâu, vùng xa, các nhóm dễ bị tổn thương trong việc xây dựng và thực hiện chính sách và chương trình của ASEAN.

- Tổ chức các cuộc tham vấn, chia sẻ thông tin về kế hoạch hành động, các hội nghị, hội thảo về các mục tiêu, thành tựu của Cộng đồng Văn hóa - Xã hội của đất nước. Tham gia các hội thảo, hội nghị giới thiệu về các quỹ hợp tác ASEAN và các hoạt động hợp tác trong lĩnh vực liên quan đến người dân, người có công, nhóm đối tượng yếu thế trong xã hội do Chính phủ, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức; đặc biệt là các hội thảo về hợp tác, hội nhập ASEAN và Cộng đồng Văn hóa-Xã hội ASEAN trong lĩnh vực lao động, giáo dục, y tế, phúc lợi xã hội và quyền của phụ nữ và trẻ em.

- Tuyên truyền hiệu quả các sáng kiến về mục tiêu Cộng đồng Văn hóa-Xã hội ASEAN, vai trò, vị thế của ASEAN, thành tựu mà Cộng đồng Văn hóa-Xã hội của đất nước nói chung và của huyện Vĩnh Cửu nói riêng đạt được trong quá trình hình thành và phát triển; phổ biến các cam kết trong ASEAN đến cộng đồng doanh nghiệp trong nước và quốc tế. Tuyên truyền về các sáng kiến và kết quả hợp tác về các mục tiêu Cộng đồng Văn hóa-Xã hội ASEAN, lịch sử, văn hóa, đời sống của người dân các quốc gia thành viên trong Cộng đồng ASEAN; tiềm năng, thế mạnh hợp tác của Việt Nam, những đóng góp, dấu ấn của Việt Nam và các nước trong quá trình tham gia ASEAN, nhất là trong mục tiêu Cộng đồng Văn hóa-Xã hội ASEAN; tuyên truyền về cơ hội việc làm, du lịch, kinh doanh, đầu tư, học tập tại các nước trong Cộng đồng ASEAN cho toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người dân biết để thực hiện.

- Tổ chức các hội nghị chia sẻ pháp luật, chính sách ASEAN trong các lĩnh vực lao động, xã hội, đặc biệt trong việc ứng phó với các xu hướng mới như thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu, cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.

b) Đơn vị chủ trì: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.

c) Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn.

3. Nâng cao năng lực quản lý, ứng dụng công nghệ tiên tiến nhằm tăng cường năng lực thể chế để giải quyết những thách thức hiện nay, ứng phó với các xu hướng như thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu liên quan đến quá trình hội nhập trên địa bàn huyện

a) Nâng cao năng lực quản lý, ứng dụng công nghệ thông tin tiên tiến:

- Nội dung thực hiện:

+ Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ, bồi dưỡng nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin, hành chính công và quản lý nhà nước đáp ứng yêu cầu chung về hội nhập cho cán bộ, công chức, viên chức của huyện.

+ Tăng cường việc ứng dụng các tiến bộ khoa học và công nghệ, công nghệ thông tin vào công việc nhằm đạt hiệu quả cao; thúc đẩy việc sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông ở các nhóm tuổi khác nhau như một phương tiện kết nối với cộng đồng khu vực và toàn cầu; tăng cường khả năng tiếp cận, ứng dụng công nghệ thông tin và công nghệ cho tất cả người dân. Xây dựng các hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin chuyên ngành về các lĩnh vực lao động, xã hội, bảo hiểm xã hội, y tế, giáo dục để thực hiện hiệu quả mang lại lợi ích cho người dân.

- Đơn vị chủ trì: Phòng văn hóa - Thông tin.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn.

b) Xây dựng hệ thống dự báo:

- Nội dung thực hiện: Nghiên cứu triển khai các ứng dụng về khoa học - công nghệ dự báo tình hình thiên tai, dịch bệnh và biến đổi khí hậu để sẵn sàng ứng phó khi tình huống xảy ra.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Kinh tế - Hạ tầng.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn.

4. Tăng cường dịch vụ xã hội thông qua các chương trình nâng cao năng lực, phát triển nguồn nhân lực, thúc đẩy, phát triển thị trường lao động, giải quyết việc làm cho người lao động

a) Nội dung thực hiện:

- Tăng cường hợp tác phát triển nguồn nhân lực thông qua các hoạt động giáo dục nghề nghiệp ASEAN; thúc đẩy phát triển nguồn nhân lực, giáo dục nghề nghiệp, tăng khả năng có việc làm, tạo việc làm cho người dân, thanh niên và các nhóm yếu thế; làm tốt công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, đồng thời có quy hoạch, định hướng thị trường lao động, phù hợp với quy mô chất lượng nguồn nhân lực của huyện. Phân đầu đến năm 2025 tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề đạt 70%; ít nhất 90% người học có việc làm hoặc có năng suất, thu nhập cao hơn sau đào tạo nghề nghiệp.

- Phát triển hệ thống thông tin thị trường lao động, dự báo cung cầu lao động nhằm dự báo nhu cầu tiếp nhận của thị trường lao động trong và ngoài nước. Đẩy mạnh các hoạt động hỗ trợ phát triển thị trường lao động theo Quyết định số 176/QĐ-TTg ngày 05 tháng 02 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành chương trình hỗ trợ phát triển thị trường lao động đến năm 2030. Đẩy mạnh thực hiện hoạt động hỗ trợ phát triển quan hệ lao động theo tinh thần Chỉ thị số 37-CT/TW của Ban Bí thư về xây dựng lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ trong tình hình mới. Triển khai thực hiện các hình thức giới thiệu, tạo việc làm nhằm thu hút lực lượng lao động cho các doanh nghiệp, quan tâm tạo việc làm cho phụ nữ, lao động nông thôn, người cao tuổi, người khuyết tật, người nghèo, người dân ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và các đối tượng chính sách khác. Phân đầu đến năm 2025 tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề là 70%; ít nhất 90% người học có việc làm hoặc có năng suất, thu nhập cao hơn sau đào tạo nghề nghiệp. Dự kiến giải quyết việc làm cho 400.000 lao động (bình quân hàng năm giải quyết 80.000 lượt người) và tiếp tục giữ vững tỷ lệ lao động không có việc làm ở khu vực thành thị ở mức 2,4% và tỷ lệ sử dụng thời gian lao động ở nông thôn ở mức 97%.

- Triển khai thực hiện hiệu quả Luật Người Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; tham mưu, đề xuất các chính sách hỗ trợ người lao động làm việc ở nước ngoài quay trở về, đặc biệt là lao động nữ. Tăng cường vai trò quản lý nhà nước đối với người lao động làm việc ở nước ngoài, cho thuê lại lao động, an toàn vệ sinh lao động. Kiểm tra việc thực hiện quy định và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trong việc xuất khẩu lao động cho thuê lại lao động, an toàn vệ sinh lao động nhằm đảm bảo quyền lợi cho người lao động.

b) Đơn vị chủ trì: Phòng Lao động - Thương binh và xã hội.

c) Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban, ngành liên quan, UBND các xã, thị trấn.

5. Nâng cao năng lực, thể chế chính sách nhằm thúc đẩy tiếp cận các dịch vụ cơ bản cho người dân trên tất cả các lĩnh vực dịch vụ y tế, giáo dục, môi trường, thông tin cho nhóm đối tượng yếu thế, hộ nghèo, người cao tuổi,

người khuyết tật, trẻ em, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, người dân tộc thiểu số

a) Dịch vụ cơ bản về giáo dục và đào tạo:

- Nội dung thực hiện:

+ Tích hợp các nội dung về mục tiêu Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN vào giáo dục chính khóa thông qua các môn học lịch sử, địa lý...; lồng ghép trong các hoạt động ngoại khóa tại các trường theo chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

+ Tạo lập và duy trì hiệu quả “Góc ASEAN” tại các thư viện trường trung học cơ sở, trung học phổ thông, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp giúp cho học sinh được tiếp cận về vị trí, vai trò, sự hình thành, phát triển và các thành tựu mà Cộng đồng ASEAN đã đạt được.

- Đơn vị thực hiện: Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn.

b) Dịch vụ cơ bản về chăm sóc sức khỏe toàn dân:

- Nội dung thực hiện:

+ Tăng cường truyền thông giáo dục sức khỏe nhằm thay đổi nhận thức, thái độ và hành vi của người dân về chăm sóc sức khỏe và phòng chống dịch bệnh; tạo lối sống lành mạnh trong nhân dân, đảm bảo tốt vệ sinh môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm nhằm tạo môi trường có lợi cho sức khỏe của nhân dân. Mục tiêu đến năm 2025 dân số trung bình của huyện 180 nghìn người; tỷ lệ tăng dân số đến cuối năm 2025 là 1%; tỷ lệ giới tính khi sinh đạt dưới 113 số bé trai/100 bé gái; số giường bệnh trên 10.000 dân đến cuối năm 2025 đạt 30 giường (trong đó: Số giường trong các bệnh viện công lập trên 10.000 dân đạt 22,5 giường, số giường trong các bệnh viện tư trên 10.000 dân đạt 7,5 giường); số bác sỹ trên 10.000 dân đến cuối năm 2025 đạt 10 bác sỹ; tỷ lệ mẹ tử vong (trên 10.000 trẻ em sinh ra sống) dưới 8,9%; tỷ suất tử vong của trẻ em dưới 01 tuổi (trên 1.000 trẻ em sinh ra sống) dưới 5%; tỷ suất tử vong của trẻ em dưới 05 tuổi (trên 1.000 trẻ em sinh ra sống) dưới 10%; tỷ lệ trẻ em dưới 05 tuổi bị suy dinh dưỡng cân nặng theo độ tuổi 7,5%; tỷ lệ trẻ em dưới 05 tuổi bị suy dinh dưỡng chiều cao theo độ tuổi 20%; tỷ lệ xã, thị trấn đạt tiêu chí quốc gia về y tế đạt 100%; tỷ lệ trẻ em dưới 01 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin đạt trên 98%.

+ Tỷ lệ trạm y tế xã, thị trấn có bác sỹ làm việc đạt 100%; tỷ lệ nhiễm HIV/AIDS trong cộng đồng dưới 0,3%.

- Đơn vị thực hiện: Phòng Y tế.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn.

c) Dịch vụ cơ bản về môi trường, bảo tồn, quản lý bền vững đa dạng sinh học và nguồn tài nguyên thiên nhiên:

- Nội dung thực hiện:

+ Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 92/2017/NQ-HĐND ngày 13/02/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thông qua quy hoạch bảo tồn đa dạng sinh học tỉnh Đồng Nai đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 với mục tiêu bảo

tồn và phát triển bền vững các hệ sinh thái tự nhiên quan trọng, các loài và nguồn gen nguy cấp, quý hiếm, cây dược liệu và các giống cây đặc hữu có giá trị của địa phương; duy trì và phát triển dịch vụ chi trả môi trường, bảo tồn đa dạng sinh học thích ứng với biến đổi khí hậu, thúc đẩy phát triển bền vững kinh tế - xã hội của huyện; bảo tồn đa dạng sinh học có sự tham gia của cộng đồng và người dân địa phương cùng chia sẻ lợi ích trong việc bảo tồn, gắn quy hoạch bảo tồn đa dạng sinh học và phát triển du lịch.

+ Hỗ trợ tài chính dưới hình thức cho vay với lãi suất ưu đãi và tài trợ cho các chương trình, dự án, các hoạt động bảo tồn thiên nhiên, đa dạng sinh học, phòng, chống, khắc phục ô nhiễm, suy thoái và sự cố môi trường thông qua Quỹ Bảo vệ môi trường; hoạt động tài chính của Quỹ không vì mục đích lợi nhuận, nhằm giảm thiểu ô nhiễm và cải thiện môi trường trên địa bàn huyện.

+ Xây dựng huyện bền vững về môi trường hướng tới ASEAN xanh, sạch, đẹp: Chú trọng phát triển công nghiệp gắn với bảo vệ môi trường, quy hoạch và quản lý đô thị nhằm đô thị hóa bền vững. Xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của huyện Vĩnh Cửu theo hướng phát triển bền vững, toàn diện trên cả 03 lĩnh vực: Kinh tế, xã hội và môi trường hướng tới xây dựng huyện Vĩnh Cửu Xanh - Sạch - Đẹp.

+ Xây dựng Cộng đồng có khả năng ứng phó với biến đổi khí hậu vì một môi trường bền vững với sự tham gia của chính quyền, cộng đồng, khu vực tư nhân: Nâng cao nhận thức cộng đồng, tăng cường năng lực của cơ quan nhà nước trong việc cảnh báo, chủ động phòng, tránh và giảm nhẹ thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu cho người dân, đặc biệt là nhóm đối tượng yếu thế, người có công, hộ nghèo....

+ Thúc đẩy sản xuất và tiêu thụ bền vững với việc áp dụng các công nghệ thân thiện với môi trường, quản lý rác thải và sử dụng nhiên liệu hiệu quả: Ưu tiên thu hút đầu tư những dự án sản xuất sạch, thân thiện môi trường; tổ chức kiểm soát chặt chẽ các cơ sở sản xuất có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường cao, nhất là các nguồn thải; kiểm soát môi trường tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp và ngoài khu công nghiệp, cụm công nghiệp không để xảy ra sự cố môi trường; thu gom và xử lý triệt để chất thải rắn, chất thải y tế, nước thải sinh hoạt, nước thải công nghiệp; chú trọng quản lý, khai thác, sử dụng có hiệu quả tài nguyên nước, khoáng sản.

- Đơn vị thực hiện: Phòng Tài nguyên và Môi trường.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn.

d) Dịch vụ cơ bản về cung cấp thông tin:

- Nội dung thực hiện:

+ Tăng cường tuyên truyền, cung cấp thông tin bằng nhiều hình thức về các chính sách, mục tiêu liên quan đến mục tiêu Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người dân và nhóm các đối tượng yếu thế tại các địa phương trong huyện.

+ Tuyên truyền về vị trí vai trò, vị thế của ASEAN, các thành tựu đã đạt được trong quá trình hình thành và phát triển; phổ biến các cam kết trong ASEAN đến cộng đồng các doanh nghiệp trong nước và quốc tế.

+ Giới thiệu, tuyên truyền về lịch sử, văn hóa, đời sống của người dân của các nước là thành viên trong Cộng đồng ASEAN tiềm năng, thế mạnh hợp tác của huyện, những đóng góp dấu ấn của Việt Nam, của Vĩnh Cửu trong quá trình tham gia ASEAN.

+ Tuyên truyền về cơ hội việc làm, kinh doanh, đầu tư, học tập tại các nước trong khu vực ASEAN.

+ Định hướng các cơ quan báo chí tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, các phòng, ban, ngành, địa phương liên quan chịu trách nhiệm cung cấp thông tin cho báo chí.

- Đơn vị thực hiện: Phòng Văn hoá - Thông tin.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban, ngành, Trung tâm Văn hoá Thông tin và Thể thao, UBND các xã và thị trấn.

6. Triển khai hiệu quả chính sách an sinh xã hội, đảm bảo các nhóm đối tượng yếu thế được chăm sóc, tiếp cận và hưởng đầy đủ các chính sách trợ giúp theo quy định

a) Nội dung thực hiện:

- Đẩy mạnh công tác bảo vệ chăm sóc trẻ em:

+ Tiếp tục triển khai, phối hợp thực hiện hiệu quả các kế hoạch, chương trình, dự án về công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em giai đoạn 2021 - 2025, giai đoạn 2021 - 2030 theo chỉ đạo của tỉnh, như: Kế hoạch hành động vì trẻ em giai đoạn 2021 - 2030; Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Đề án chăm sóc vì sự phát triển toàn diện trẻ em trong những năm đầu đời tại gia đình và cộng đồng giai đoạn 2018 - 2025; Đề án phòng, chống bạo lực, xâm hại, tai nạn thương tích trẻ em; tăng cường các giải pháp bảo đảm thực hiện quyền trẻ em và bảo vệ trẻ em...

+ Truyền thông, giáo dục, vận động xã hội nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm, kỹ năng về bảo vệ trẻ em, thực hiện quyền trẻ em trong đó đặc biệt quan tâm chú trọng tới trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, trẻ em mắc các bệnh hiểm nghèo... giúp các em được tiếp cận bình đẳng với các dịch vụ xã hội, tạo điều kiện vươn lên trong học tập và cuộc sống.

- Thực hiện hiệu quả công tác trợ giúp cho người cao tuổi, người khuyết tật, hộ nghèo, hộ cận nghèo, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn:

+ Đảm bảo 100% đối tượng thuộc diện bảo trợ xã hội, hộ nghèo, hộ cận nghèo được hưởng đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách, dịch vụ trợ giúp theo quy định.

+ Thực hiện công tác chi trả trợ cấp thường xuyên, đột xuất cho các đối tượng bảo trợ xã hội đảm bảo đầy đủ, kịp thời, đúng chính sách, đúng đối tượng theo quy định.

+ Triển khai thực hiện hiệu quả các chính sách người cao tuổi theo quy định; chăm sóc, phát huy vai trò người cao tuổi trong gia đình, cộng đồng, xã hội; người cao tuổi thuộc diện hưởng trợ cấp xã hội được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng trình Chủ tịch UBND tỉnh, Chủ tịch nước tặng thiếp chúc thọ và tổ chức thăm, chúc thọ người cao tuổi thọ 90 tuổi, 100 tuổi theo quy định.

+ Triển khai thực hiện Luật Người khuyết tật, các chính sách trợ giúp cho người khuyết tật dựa vào cộng đồng. Thực hiện tốt công tác trợ giúp xã hội theo Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người khuyết tật, Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội. Đảm bảo 100% người khuyết tật đặc biệt nặng và nặng trên địa bàn huyện được hưởng chính sách trợ giúp xã hội theo quy định. Ưu tiên dạy nghề và giải quyết việc làm cho người khuyết tật, giúp người khuyết tật tìm kiếm cơ hội việc làm, tạo thu nhập, trang trải cuộc sống và hỗ trợ gia đình, khẳng định giá trị bản thân trong xã hội.

+ Công tác trợ giúp trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt: Hướng dẫn, tổ chức thăm, tặng quà và tổ chức các hoạt động vui chơi cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn nhân dịp Tết Nguyên đán, Tết Trung thu, Ngày Quốc tế thiếu nhi 01/6 hàng năm. 100% trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn được hưởng các chính sách trợ cấp, trợ giúp kịp thời theo quy định.

+ Công tác với tổ chức phi chính phủ: Tiếp tục phối hợp các đơn vị, tổ chức phi chính phủ tổ chức thực hiện các dự án, kế hoạch hỗ trợ đối tượng bảo trợ xã hội, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, người khuyết tật, trẻ em khuyết tật trên địa bàn huyện nhằm cải thiện, nâng cao chất lượng cuộc sống cho các đối tượng.

+ Triển khai đầy đủ, kịp thời chỉ đạo của tỉnh và huyện về các chế độ, chính sách liên quan đến Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo trên địa bàn huyện. Phấn đấu giảm 80% hộ nghèo A trong giai đoạn 2021 - 2025. Tiếp tục thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2022 - 2025 với các chương trình, chính sách hỗ trợ cụ thể, thiết thực, hiệu quả. Tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng đối tượng các chế độ, chính sách cho hộ nghèo, hộ cận nghèo theo đúng quy định của pháp luật. Giúp các hộ sớm thoát nghèo, thoát cận nghèo bền vững, trở thành những hộ khá giả trong xã hội. Chỉ đạo xây dựng một số chính sách hỗ trợ đặc thù cho người nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo giúp các hộ sớm thoát nghèo bền vững trở thành những hộ có mức sống khá trong xã hội.

- Tăng cường cơ hội bình đẳng, sự tham gia hiệu quả của phụ nữ, trẻ em, thanh niên, người cao tuổi, người khuyết tật người dân ở vùng sâu, vùng xa, các nhóm dễ bị tổn thương trong việc tham gia ý kiến về xây dựng chính sách, triển khai thực hiện hiệu quả Luật Bình đẳng giới:

+ Tăng cường cơ hội bình đẳng, sự tham gia hiệu quả của phụ nữ, trẻ em, thanh niên, người cao tuổi, người khuyết tật, người dân ở vùng sâu, vùng xa, các nhóm dễ bị tổn thương trong việc tham gia có ý kiến xây dựng chính sách liên quan của địa phương.

+ Tiếp tục triển khai thực hiện các kế hoạch, chương trình, dự án về công tác bình đẳng giới giai đoạn 2021 - 2025 theo chỉ đạo của tỉnh.

+ Đẩy mạnh các hoạt động thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm thực hiện bình đẳng giới cho cán bộ, đảng viên và nhân dân đặc biệt là vùng sâu, vùng đông đồng bào dân tộc thiểu số, khu nhà trọ, khu có nhiều lao động nhập cư...; đồng thời triển khai các hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ nhằm giúp họ tự tin, bình đẳng thực hiện các quyền chính đáng của mình cũng như đảm bảo quyền bình đẳng trong tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội như: Chính trị, kinh tế, lao động, việc làm, giáo dục và đào tạo, văn hoá, thông tin, thể dục, thể thao, khoa học và công nghệ, y tế, gia đình....

+ Tiếp tục thực hiện tuyên truyền Luật Bình đẳng giới và Nghị định số 55/2009/NĐ-CP của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về bình đẳng giới đến từng cán bộ, công chức, viên chức ngành lao động trên địa bàn huyện; duy trì và nhân rộng các mô hình như: Phòng ngừa bạo lực trên cơ sở giới, nữ công nhân nhà trọ, câu lạc bộ nữ doanh nhân....

b) Đơn vị thực hiện: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.

c) Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn.

7. Thực hiện công tác phòng chống tệ nạn xã hội xây dựng hình ảnh đẹp trong Cộng đồng ASEAN

a) Nội dung thực hiện:

- Phấn đấu đến năm 2025, duy trì hoạt động có hiệu quả Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tại cộng đồng huyện và 12 Điểm tư vấn, hỗ trợ điều trị nghiện ma túy tại cộng đồng.

- Hàng năm, tổ chức cai nghiện mới bằng các hình thức phù hợp cho 24,8% người nghiện ma túy có hồ sơ quản lý bao gồm: Cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở Điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai cho 7,5% số người nghiện có hồ sơ quản lý. Cai nghiện tự nguyện tại các cơ sở công lập và ngoài công lập cho 6,5% số người nghiện có hồ sơ quản lý. Cai nghiện tại gia đình và cai tại cộng đồng cho 10,7% số người nghiện có hồ sơ quản lý.

- 100% nạn nhân bị mua bán được hỗ trợ tiếp cận các dịch vụ pháp lý, tư vấn, y tế, giáo dục, được hỗ trợ chữa trị, dạy nghề, được vay vốn, tạo việc làm ổn định cuộc sống, tái hòa nhập cộng đồng.

- Đến năm 2025, xây dựng, duy trì mô hình hỗ trợ nạn nhân bị mua bán trở về hòa nhập cộng đồng tại huyện.

- 100% người chấp hành xong hình phạt tù được đào tạo nghề, giải quyết việc làm và vay vốn để ổn định cuộc sống, tái hòa nhập cộng đồng (nếu có nhu cầu).

- Hàng năm, phân đầu duy trì công nhận cho 80% xã, thị trấn đạt chuẩn làm tốt công tác phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm. Phân đầu đến năm 2025, 100% xã, thị trấn trên địa bàn huyện có Đội công tác xã hội tình nguyện; các Đội công tác xã hội tình nguyện hoạt động hiệu quả góp phần làm tốt công tác phòng, chống tệ nạn xã hội trên địa bàn.

b) Đơn vị thực hiện: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.

c) Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn.

8. Tăng cường năng lực về hội nhập quốc tế, hội nhập khu vực thúc đẩy sự phát triển về kinh tế, xã hội của địa phương

a) Nội dung thực hiện:

- Tham gia Hội hữu nghị đa phương với các nước ASEAN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Triển khai thực hiện Nghị quyết số 31/NQ-CP ngày 13 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ về thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 26 tháng 3 năm 2004 của Bộ Chính trị về công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài trong việc hỗ trợ cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài, duy trì và quảng bá bản sắc văn hóa dân tộc tại các nước ASEAN.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền đối ngoại nhân dân nâng cao nhận thức về Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN bằng nhiều hình thức đến các tầng lớp nhân dân và các Hội hữu nghị.

- Tổ chức triển khai các sự kiện đối ngoại, các hoạt động ngoại giao, giao lưu văn hóa, xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch của huyện trong và ngoài nước, các hội nghị, hội thảo quốc tế và các hoạt động trao đổi song phương, đa phương nhằm đẩy mạnh các hoạt động ngoại giao văn hóa, biểu diễn nghệ thuật phục vụ hội nhập quốc tế, đồng thời quảng bá hình ảnh của Việt Nam cũng như của huyện Vĩnh Cửu với các nước trong khu vực ASEAN và các nước đối tác của ASEAN. Đẩy mạnh hoạt động giao lưu văn hóa giữa học sinh, sinh viên, thanh niên Việt Nam với các nước trong khu vực, quốc tế và có quan hệ hợp tác hữu nghị với Vĩnh Cửu.

- Nâng cao chất lượng hiệu quả công tác vận động viện trợ phi chính phủ nước ngoài, đa dạng hóa đối tác, mở rộng hợp tác với các cá nhân, tổ chức tiềm năng và uy tín. Chủ động tổ chức các đoàn đi vận động, các hội nghị xúc tác, hội thảo để chia sẻ, trao đổi thông tin về chủ trương, chính sách, các quy định, nhu cầu hợp tác của Vĩnh Cửu với các nước để thu hút nguồn lực phục vụ cho sự phát triển kinh tế, xã hội của huyện.

- Tổ chức bồi dưỡng cập nhật kiến thức đối ngoại cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, trong đó lồng ghép nội dung giảng dạy về tình hình các nước trong khu vực ASEAN, phổ biến kiến thức về tổ chức các sự kiện văn hóa có yếu tố nước ngoài.

b) Đơn vị thực hiện: Phòng Nội vụ.

c) Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức đoàn thể phối hợp thực hiện chính sách xã hội

a) Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các chương trình, kế hoạch của huyện về xây dựng Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN đến năm 2025.

b) Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia cùng với các ngành, các cấp, các địa phương trong việc triển khai thực hiện hiệu quả các chính sách về y tế, giáo dục, môi trường, văn hóa, thông tin, khoa học công nghệ trên địa bàn huyện nhằm mục tiêu phục vụ người dân, hướng vào người dân, đảm bảo thực hiện hiệu quả chính sách xã hội cho người dân; đồng thời, khuyến khích người dân tự vươn lên, tiếp cận các kiến thức về văn hóa, giáo dục, kiến thức về chăm sóc sức khỏe, thông tin, khoa học kỹ thuật nhằm hướng đến quá trình hội nhập quốc tế.

c) Tham gia kiểm tra, giám sát, phản biện việc thực hiện chính sách về văn hóa, xã hội tại địa phương, đơn vị; trên cơ sở đó phản ánh những vấn đề khó khăn, vướng mắc tại địa phương, xây dựng các giải pháp để khắc phục.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch do ngân sách nhà nước đảm bảo theo quy định của Luật ngân sách Nhà nước.

2. Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực tài chính hợp pháp từ các tổ chức trong nước và nước ngoài.

V. GIẢI PHÁP TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban hành kịp thời các văn bản hướng dẫn, cụ thể hóa các quy định của Tỉnh, rà soát kịp thời các quy định pháp luật liên quan; đồng thời kiến nghị, sửa đổi, điều chỉnh các quy định chưa phù hợp liên quan đến thực hiện chính sách xã hội đối với người dân; đặc biệt chú trọng đến xây dựng Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN đến năm 2025.

2. Đổi mới công tác quản lý nhà nước trong thực hiện các chế độ, chính sách cho người dân. Thực hiện hiệu quả phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư gắn với triển khai thực hiện xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh và thực hiện tốt chính sách xã hội. Khuyến khích người dân tự vươn lên ổn định cuộc sống góp phần vào việc xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

3. Rà soát, lồng ghép và tổ chức thực hiện các nội dung của Kế hoạch thực hiện mục tiêu Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN đến năm 2025 trong kế hoạch, chương trình hàng năm của các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn:

a) Rà soát hệ thống pháp luật, chính sách, chương trình, chiến lược, mục tiêu, tổ chức bộ máy để triển khai hiệu quả Kế hoạch thực hiện mục tiêu Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN đến năm 2025.

b) Xây dựng chương trình, kế hoạch, lồng ghép các mục tiêu xây dựng Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN trong các đề án, chương trình, kế hoạch của đơn vị để triển khai thực hiện hiệu quả.

c) Các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch thực hiện chính sách về văn hóa, xã hội phù hợp với tình hình của đơn vị, địa phương có trọng tâm, trọng điểm, xác định việc thực hiện chính sách văn hóa, xã hội là nhiệm vụ thường xuyên và lâu dài của từng cấp ủy đảng, chính quyền, địa phương, đoàn thể và của cả hệ thống chính trị được xây dựng trong hệ thống chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của đơn vị, địa phương cũng là chỉ tiêu quan trọng để đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ hàng năm.

4. Tăng cường tổ chức tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và người dân về Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN và các mục tiêu của Kế hoạch.

5. Hoàn thiện hệ thống tổ chức bộ máy của các ngành, các cấp; nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn, kiến thức về hội nhập quốc tế, đào tạo bồi dưỡng về ngoại ngữ, tin học cho cán bộ, công chức, viên chức nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ có trình độ chuyên môn để đáp ứng nhu cầu cho quá trình hội nhập của huyện. Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính trong việc thực hiện các chính sách cho người dân đảm bảo mục tiêu phục vụ nhân dân.

6. Tăng cường huy động nguồn lực, nhân lực thực hiện tốt chính sách văn hóa, xã hội; tăng cường hợp tác quốc tế, tranh thủ nguồn lực, kinh nghiệm của các tổ chức quốc tế trong việc xây dựng và thực hiện chính sách về văn hóa và xã hội. Đẩy mạnh các hoạt động nhằm vận động, thu hút tối đa nguồn lực từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để triển khai thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ về thực hiện chính sách cho người dân hướng đến xây dựng Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân hỗ trợ nguồn lực cho huyện để thực hiện Đề án.

7. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ mục tiêu về các lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa, môi trường, thông tin, khoa học công nghệ, đào tạo nguồn nhân lực và thực hiện các chế độ, chính sách an sinh xã hội cho người dân; đảm bảo hướng vào người dân, phục vụ người dân.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn: Tiếp tục triển khai hiệu quả Kế hoạch số 147/KH-UBND ngày 16/01/2017 của UBND huyện triển khai thực hiện Quyết định số 161/QĐ-TTg ngày 25/01/2016 của thủ tướng Chính phủ về thực hiện các mục tiêu của Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN đến năm 2025 trên địa bàn huyện Vĩnh Cửu.

2. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Chủ trì, phối hợp các phòng, ban, ngành liên quan tổ chức thực hiện hiệu quả Kế hoạch đã đề ra.

b) Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, tổng hợp và báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch hàng năm, tham mưu UBND huyện tổ chức sơ kết thực hiện Kế hoạch giai đoạn 2021 - 2025, tổ chức tổng kết thực hiện Kế hoạch giai đoạn 2016 - 2025.

c) Phối hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tham mưu UBND huyện tổ chức thực hiện các nội dung tại khoản 4 phần III của Kế hoạch.

3. Phòng Giáo dục và Đào tạo: Tham mưu UBND huyện tổ chức thực hiện các nội dung quản lý của ngành.

4. Phòng Y tế: Tham mưu UBND huyện tổ chức thực hiện các nội dung quản lý của ngành.

5. Phòng Văn hoá - Thông tin

a) Phối hợp Ban Tuyên giáo Huyện ủy chỉ đạo các cơ quan truyền thông tăng cường công tác tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về xây dựng Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN đến với mọi người dân, hình thức và nội dung tuyên truyền phù hợp với từng đối tượng và địa phương.

b) Tham mưu UBND huyện tổ chức thực hiện các nội dung quản lý của ngành.

6. Phòng Tài nguyên và Môi trường: Tham mưu UBND huyện tổ chức thực hiện các nội dung quản lý của ngành.

7. Phòng Nội vụ: Tham mưu UBND tỉnh tổ chức thực hiện các nội dung quản lý của ngành.

8. Phòng Tài chính-Kế hoạch: Căn cứ tình hình thực tế cân đối ngân sách của huyện đảm bảo kinh phí thực hiện Kế hoạch.

9. Phòng Kinh tế - Hạ tầng: Chủ trì, phối hợp các ngành liên quan vận động nguồn hỗ trợ để thực hiện Kế hoạch.

10. Đề nghị các cấp ủy đảng, UBMTTQ Việt Nam huyện, các tổ chức đoàn thể các cấp tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chính sách về y tế, giáo dục, môi trường, văn hóa, thông tin, khoa học công nghệ nhằm mục tiêu xây dựng xã hội hướng vào người dân, phục vụ người dân, hướng đến xây dựng cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN.

11. Giao UBND các xã, thị trấn

a) Tiếp tục tham mưu triển khai thực hiện các nội dung tại Kế hoạch số 147/KH-UBND ngày 16/01/2017 của UBND huyện.

b) Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch của UBND huyện về triển khai thực hiện Quyết định số 650/QĐ-LĐTBXH ngày 9/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội về việc ban hành kế hoạch hành động giai đoạn 2021-2025 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện đề án xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện các mục tiêu của Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN đến năm 2025; Quyết định số 161/QĐ-TTg ngày 25/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện các mục tiêu của Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN đến năm 2025.

12. Chế độ báo cáo

a) Định kỳ 06 tháng (trước ngày 01/6), hàng năm (trước ngày 01/12) các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn báo cáo kết quả triển khai Kế hoạch về UBND huyện (qua phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp).

b) Giao phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tham mưu UBND huyện triển khai thực hiện, định kỳ báo cáo kết quả về UBND tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội theo quy định. Tham mưu trình UBND huyện tổ chức sơ kết, tổng kết theo chỉ đạo của Tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện các mục tiêu của Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN trên địa bàn huyện Vĩnh Cửu giai đoạn 2021 - 2025; đề nghị các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc; các phòng, ban, ngành, địa phương báo cáo, đề xuất UBND huyện (qua phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp) xem xét, chỉ đạo./. *cha*

Nơi nhận :

- Sở LĐTBXH;
- Thường trực huyện ủy,
- Thường trực HĐND huyện;
- TT. UBMTTQVN huyện và các đoàn thể;
- CT, các PCT. UBND huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành;
- Các cơ quan ngành dọc đóng trên địa bàn huyện;
- UBND các xã, thị trấn Vĩnh An;
- C, các PCVP. UBND huyện;
- Lưu: VT+ THVX (Nghĩa)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Dung

